

**QUYẾT ĐỊNH
ĐÌNH CHỈ GIẢI QUYẾT VỤ ÁN HÔN NHÂN VÀ GIA ĐÌNH**

Căn cứ vào các Điều 48, 217, 218, 219 và khoản 2 Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự; Khoản 3 Điều 18 Nghị quyết 326/NQ-UBTVQH quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án năm 2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình sơ thẩm;

Xét thấy: Chị Phạm Thị L là nguyên đơn trong vụ án có đơn xin rút Toàn bộ yêu cầu khởi kiện theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 217 Bộ luật tố tụng dân sự;

QUYẾT ĐỊNH

1. Đình chỉ giải quyết vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 23/2018/TLST-HNGĐ, ngày 14 tháng 3 năm 2018 về việc: “*Tranh chấp ly hôn, nuôi con, phân chia tài sản*” giữa:

Nguyên đơn: Chị Phạm Thị L, sinh năm: 1975;

Địa chỉ: Xóm T, xã S, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh;

Bị đơn: Anh Phan Xuân T, sinh năm: 1967;

Địa chỉ: Xóm T, xã S, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh;

2. Hậu quả của việc đình chỉ giải quyết vụ án: Chị Phạm Thị L có quyền khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết lại vụ án theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự;

3. Trả lại cho chị Phạm Thị L 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí ly hôn sơ thẩm và 20.160.000 đồng (*Hai mươi triệu một trăm sáu mươi nghìn đồng*) tiền tạm ứng án phí chia tài sản, đã nộp theo biên lai thu tiền số 0002211 và 0002212, ngày 14 tháng 3 năm 2018 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện H, tỉnh Hà Tĩnh.

4. Đương sự có quyền kháng cáo, Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị quyết định này trong thời hạn 07 ngày kể từ ngày nhận được quyết định hoặc kể từ ngày quyết định được niêm yết theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Nơi nhận

- TAND tỉnh Hà Tĩnh;
- VKSND huyện H;
- Chi cục THA dân sự huyện H;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ, văn phòng.

THẨM PHÁN

(*Đã ký*)

Nguyễn Thành Nhân

